

Bản án số: 276/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 05/8/2024

"V/v Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Định

Bà Nguyễn Đức Hạnh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương:** Bà Bùi Thị Hậu - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 379/2023/HNGĐ-ST ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc "Ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 257/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/6/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 197/2024/QĐ-ST ngày 05/7/2024 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Xóm F thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt và đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh **J, H1 - T**, sinh ngày 17/5/1968.

Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan); Hộ chiếu số 313297833 do Trung Quốc (Đài Loan) cấp ngày 19/5/2016.

Địa chỉ cư trú: Phường G, thị trấn H, huyện C, Đài Loan-Trung Quốc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai - Nguyên đơn chị **Trần Thị H** trình bày: Trước khi kết hôn với anh **J, H1 - T** sang chị **H** có thời gian lao động tại Đài Loan-Trung Quốc, hai bên được tự do tìm hiểu và ngày 13 tháng 6 năm 2016 chị và anh **J, H1 - T** về Việt Nam làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban

nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn anh J, H1 - Tsang về Đài Loan-Trung Quốc làm việc còn chị ở lại Việt Nam. Thời gian đầu vợ chồng thường xuyên liên lạc, từ năm 2018 vợ chồng chấm dứt liên lạc và chị cũng không làm được thủ tục sang Đài Loan-Trung Quốc đoàn tụ gia đình. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh J, H1 - Tsang theo quy định của pháp luật.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung : Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Trần Thị H vắng mặt và đề nghị xét xử vắng mặt, đồng thời giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh J, H1 - Tsang vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật. Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật HNGĐ, Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử cho chị Trần Thị H ly hôn anh J, H1 - T. Về con chung, tài sản chung: Không có nên không đặt ra giải quyết. Về án phí: Chị H phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm (về Hôn nhân và gia đình) theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án chị H cung cấp địa chỉ của anh J, H1 -Tsang tại: Phường G, thị trấn H, huyện C, Đài Loan (Trung Quốc). Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã ủy thác tư pháp cho Bộ tư pháp để thực hiện tổng đạt theo đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã nhận được công văn số 549/BTP- PLQT ngày 18/3/2024 của Bộ Tư Pháp về việc kết quả ủy thác tư pháp, theo đó Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài loan không thực hiện được ủy thác tư pháp cho anh J, H1 - Tsang vì địa chỉ không đầy đủ. Tòa án đã tiến hành niêm yết và thông báo các văn bản trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương và cổng thông tin điện tử của Văn phòng K tại Đ theo quy định tại khoản 3 Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, chị H có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 228; điểm b khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh J, H1 - Tsang tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương ngày 13/6/2016 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi đăng ký kết hôn anh J1, H1 - Tsang về Đài Loan-Trung Quốc sinh sống còn chị H ở lại Việt Nam. Do chị H nhiều lần không thực hiện được thủ tục xuất cảnh để sang Đài Loan đoàn tụ gia đình nên mỗi người sống một nơi. Từ năm 2018 hai bên chấm dứt liên lạc và ly thân cho đến nay. HĐXX xét thấy chị H và anh J, H1 - Tsang có thời gian dài sống ly thân, hai bên không còn liên lạc và quan tâm tới nhau. Do đó, có căn cứ xác định mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H. Xử cho chị H ly hôn với anh J, H1 - Tsang là phù hợp quy định tại Điều 65 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị H xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[3]. Về án phí, lệ phí ủy thác: Chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Khoản 1 Điều 228; điểm b khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị **Trần Thị H** được ly hôn anh **J, H1 - T.**

2. Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0000483 ngày 05 tháng 10 năm 2023 tại chi Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

Về lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Trần Thị H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) lệ phí ủy thác tư pháp, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 200.000đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0001220 ngày 18 tháng 10 năm 2023.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Trần Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh J, H1 - Tsang được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND huyện Nam Sách (để ghi sổ hộ tịch);
- UBND xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Minh Tân